

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ CẨM THẠCH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2617/UBND -HCC
Về việc giao thực hiện Quyết định
công bố Danh mục TTHC sửa đổi,
bổ sung lĩnh vực Quản lý xuất nhập
cảnh thuộc phạm vi chức năng quản
lý của Sở Ngoại vụ tỉnh Thanh Hoá

Cẩm Thạch, ngày 30 tháng 10 năm 2026

Kính gửi:

- Văn phòng HĐND-UBND xã;
- Trung tâm Phục vụ HCC xã.

Thực hiện Quyết định số 3502/QĐ-VP ngày 22/9/2026 của Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Quản lý xuất nhập cảnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Ngoại vụ tỉnh Thanh Hoá (có Quyết định và danh mục kèm theo).

Chủ tịch UBND xã đề nghị Văn phòng HĐND-UBND xã; Trung tâm Phục vụ HCC xã. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của từng đơn vị; nghiên cứu nội dung trong Quyết định nêu trên, triển khai thực hiện Quyết định của Văn phòng UBND tỉnh. Trong quá trình thực hiện có khó khăn vướng mắc kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND xã.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND xã (B/c);
- Trang thông tin điện tử xã (để đăng tải);
- Lưu VT.

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hùng Vui

Số: 3502 /QĐ-VP

Thanh Hóa, ngày 22 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực
Quản lý xuất nhập cảnh thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Sở Ngoại vụ tỉnh Thanh Hóa**

CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công Quốc gia (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 và Nghị định số 309/2026/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ);

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 28/2026/QĐ-TTg ngày 29/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ quy định trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp và quản lý thẻ đi lại doanh nhân APEC;

Căn cứ Quyết định số 4246/QĐ-BCA-QLXNC ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ đối với việc cấp thẻ ABTC trong lĩnh vực xuất nhập cảnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công an;

Căn cứ Quyết định số 3617/QĐ-UBND ngày 20/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh công bố thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3833/QĐ-UBND ngày 08/12/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao nhiệm vụ cho Sở Ngoại vụ tỉnh tiếp nhận, xử lý hồ sơ và tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, cấp văn bản đồng ý cho phép doanh nhân được sử dụng thẻ đi lại doanh nhân APEC (thẻ ABTC);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Ngoại vụ tại Tờ trình số 105/TTr-SNV ngày 18 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 01 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Quản lý xuất nhập cảnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Ngoại vụ tỉnh Thanh Hóa *(có danh mục kèm theo)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giám đốc Sở Ngoại vụ; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 Quyết định;
- Bộ Công an (để b/c);
- Cục Kiểm soát TTHC, Bộ Tư pháp (bản điện tử);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, HCC.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Thế Anh

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NGOẠI VỤ TỈNH THANH HÓA**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-VP ngày /2026 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa)

Sửa đổi, bổ sung 01 thủ tục hành chính tại Quyết định số 2952/QĐ-UBND ngày 21/8/2023 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Quản lý xuất nhập cảnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ tỉnh Thanh Hóa.

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung được sửa đổi, bổ sung
1	Cấp văn bản đồng ý cho phép sử dụng thẻ ABTC tại địa phương (3.000242)	- 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với doanh nhân quy định tại điểm d khoản 1 Điều 9 Quyết định số 28/2026/QĐ-TTg ngày 29/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ, đang làm việc tại doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh. - 22 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với doanh nhân quy định tại điểm d, điểm đ khoản 2 Điều 9 Quyết định số 28/2026/QĐ-TTg ngày 29/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ (Trường hợp phát sinh phải xác	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Ngoại vụ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận và trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).	Không	- Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam số 49/2019/QH14, được sửa đổi, bổ sung năm 2023 số 23/2023/QH15; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 luật có liên quan đến an ninh, trật tự số 118/2025/QH15; - Quyết định số 28/2026/QĐ-TTg ngày 29/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ quy định trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp và quản lý thẻ đi lại doanh nhân APEC/	- Thời gian giải quyết TTHC; - Căn cứ pháp lý;

		minh nhiều nơi: thời gian Trả lời kết quả xác minh được gia hạn nhưng không quá 10 ngày làm việc; tổng thời gian giải quyết tối đa 32 ngày làm việc).				
--	--	---	--	--	--	--